

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HS-ST

Ngày: 26-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Vĩnh;

Bà Phạm Thị Kim Hoa.

Thư ký phiên toà: Ông Hồ A Say - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà:
Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1984 tại thành phố Y, tỉnh Y; nơi cư trú tổ 14, phường N, thành phố Y, tỉnh Y; nghề nghiệp Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn) 12/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1957; vợ Nguyễn Thị X, sinh năm 1991 và 02 con; tiền án, tiền sự không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; "Có mặt".

- Bị hại: Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1972; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú thôn Bản B, xã N, huyện V, tỉnh Y; tạm trú thôn 9, xã N, thị xã N, tỉnh Y; "Vắng mặt".

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Anh Vũ Hồng G, sinh năm 1971; nơi cư trú thôn 9, xã N, thị xã N, tỉnh Y; "Có mặt".

- Người làm chứng:

+ Lương Quốc D, sinh năm 1965; nơi cư trú tổ 14, phường M, thành phố Y, tỉnh Y; "Vắng mặt".

+ Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1985; nơi cư trú tổ 2, phường Y, thành phố Y, tỉnh Y; "Vắng mặt".

+ Hoàng Thọ T, sinh năm 1976; nơi cư trú tổ 2, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Y; "*Vắng mặt*".

+ Sái Tiên D, sinh năm 1982; nơi cư trú tổ 11, phường Y, thành phố Y, tỉnh Y; "*Vắng mặt*".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/7/2024, Nguyễn Minh T là lái xe hợp đồng của Chi Cục an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở y tế tỉnh Yên Bái; điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại Land Cruiser màu sơn trắng, biển số 21A-003.24 của Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm chở đoàn công tác của Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm đi từ thành phố Yên Bái đến huyện Mù Cang Chải công tác. Khoảng 08 giờ 15 phút, khi đi đến km 195+880 quốc lộ 32, thuộc thôn 9, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ thì thấy phía trước cùng chiều có chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển số 21T5-9578 do bà Nguyễn Thị Thuý H điều khiển; khi cách khoảng 20 mét thấy bà H điều khiển xe đi chậm, Tuấn điều khiển ô tô sang phần đường phía trái hướng đi của mình (làn ngược lại với hướng đang đi), bấm còi; mục đích để vượt xe mô tô của bà H, cùng lúc bà H cũng bật xi nhan bên trái và điều khiển xe mô tô rẽ sang trái đường để về nhà; do mặt đường mưa ướt, trơn, đoạn đường đang xuống dốc và khoảng cách quá gần nên xe ô tô của T đã đâm vào sườn bên trái xe mô tô của bà H, làm cho xe mô tô và bà Hồng đổ văng về phía trước bên trái chiều đi của cả xe ô tô và xe mô tô. Hậu quả xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng nhẹ, bà H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra cơ quan Công an đã tiến hành đo nồng độ cồn, và kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Minh T; kết quả nồng độ cồn 0,00 mg/L khí thở và “âm tính với chất ma túy”.

* Tại bản Kết luận giám định số 475/KL-PC09 ngày 06/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận các dấu vết phát hiện trên xe ô tô biển số 21A-003.24, xe mô tô biển số 21T5-9578 và cơ chế hình thành.

1. Xe mô tô biển số 21T5-9578 và xe ô tô biển số 21A-003.24 có va chạm với nhau.

2. Vị trí va chạm đầu tiên và chiều hướng dấu vết va chạm:

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số 21A-003.24 với xe mô tô biển số 21T5-9578 là vị trí vết rách, vỡ, mài trượt tại thanh cản trước bên phải của xe ô tô. Vị trí va chạm đầu tiên có chiều hướng từ trái sang phải, từ trước về sau.

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe mô tô biển số 21T5-9578 với xe ô tô biển số 21A-003.24 là vị trí vết vỡ tại ốp nhựa sườn xe bên trái của xe mô tô. Vị trí va chạm đầu tiên có chiều hướng từ trái sang phải.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 21A-003.24 và xe mô tô biển số 21T5-9578 là ngay trước vết cày trượt trên mặt đường ký hiệu vị trí số 1A trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường, thuộc phần đường bên trái Quốc lộ 32 theo hướng thành phố Yên Bái đi Nghĩa Lộ.

Tại bảng báo giá nội dung sửa chữa và thay thế phụ tùng xe ô tô biển số 21A-003.24 ngày 29/8/2024 của Công ty TNHH TM và DV sửa chữa ô tô Hưng Hà, số nhà 212, đường Nguyễn Thái Học, tổ dân phố Hồng Yên, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái báo giá: Tổng số tiền là 8.359.200 đồng.

*Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 156/KLTTCT-TTPY ngày 23/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận:

“Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Thuý H tại thời điểm giám định là 94% (*chín mươi tư phần trăm*).

Trong quá trình điều tra Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 310.000.000 đồng, hiện bị hại đã sống thực vật; đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì.

Cáo trạng số: 58/CT-VKS-NL ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bị cáo xin lỗi gia đình của bị hại.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; xin miễn, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Đại diện bị hại xin miễn, giảm hình phạt cho bị cáo” đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

- Bị cáo và người đại diện của bị hại không có ý kiến gì.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo có hai con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên xin hình phạt là phạt tiền để còn ở nhà lao động nuôi các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Minh T là người có giấy phép lái xe hạng B2; sáng ngày 24/7/2024 Tuấn điều khiển xe ô tô 21A-003.24 chở cán bộ thuộc Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Yên Bái đi công tác tại huyện Mù Cang Chải. Khoảng 08 giờ 15 phút khi T chở đoàn đến Km 195+880 Quốc lộ 32, thuộc địa phận thôn 9, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ; T điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định, không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào bà Nguyễn Thị Thuý H đang điều khiển xe mô tô sang đường.

Hành vi điều khiển xe ô tô không đi đúng phần đường, không làm chủ được tốc độ là đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm bà Hồng bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 94% (*chín mươi tư phần trăm*).

Bị cáo có bằng B2, đủ điều kiện lái xe ô tô chở người đến 09 chỗ ngồi; bị cáo được cử đi lái xe cho đoàn công tác; xe bị cáo lái khi gây tai nạn giao thông là 08 chỗ ngồi; bị cáo không sử dụng các chất kích thích bị cấm trong khi lái xe. Vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện lái xe tại thời điểm gây tai nạn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định có thể gây ra tai nạn. Tuy nhiên, do muốn vượt xe của bà H nên bị cáo đã vô ý gây tai nạn.

Hành vi gây tai nạn giao thông của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ.

[3] Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T thực hiện đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Nhân thân: Bị cáo T trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, nên xác định là người có nhân thân tốt.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng; bị cáo còn hai con nhỏ. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt là để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lao động sống có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo việc phòng ngừa răn đe người khác ý thức tuân thủ pháp luật nói chung, tôn trọng các quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ nói riêng, góp phần tích cực đấu tranh phòng ngừa tội phạm, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại, đại diện Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Yên Bái không có đề nghị gì thêm, nên không đặt ra để giải quyết trong vụ án này.

[8] Xử lý vật chứng, giấy tờ tạm giữ:

+ 01 xe ô tô biển số 21A-003.24; kèm theo các tài liệu gồm: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe ô tô; 01 giấy kiểm định. Qua kiểm tra xác minh đã trả lại cho cơ quan sở hữu là Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Yên Bái.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển số 21T5- 9578 đã qua sử dụng, Qua điều tra xác định đây là tài sản của vợ chồng bà Nguyễn Thị Thuý H. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho gia đình bà Nguyễn Thị Thuý H.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Minh T cần trả lại cho bị cáo.

[9] Các vấn đề khác trong vụ án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 45.000.000 đồng (*bốn mươi lăm triệu đồng*).

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 giấy phép lái xe hạng B2

(đặc điểm của vật chứng và tài sản như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-11-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; bị hại
- Đại diện bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND phường N;
- Lưu hs, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân